TA ND TP.THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 521/2019/HS-ST
Ngày 07 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 471/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 494/2019/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh ngày 15/10/1982;
ĐKHKTT: Xóm TS 1, xã Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tông giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Nguyễn Thanh T, đã chết tháng 5/2019; Con bà: Nguyễn Thị TH, đã chết. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất (em trai đã chết); có vợ là Lê Thị V, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010 đang ở với bị cáo. Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 25/4/2019 đến ngày 04/5/2019 (có mặt tại phiên tòa).
*** Người làm chứng** :
1. Phạm Thị N, sinh năm 1985 (vắng mặt tại phiên tòa)
HKTT: Tổ C, phường TT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.
2. Hoàng Đức H, sinh năm 1982 (vắng mặt tại phiên tòa)
HKTT: Tổ C, phường TT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến**:

Nguyễn Đức B, sinh năm 1950 (vắng mặt tại phiên tòa)

HKTT: Tổ C, phường TT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 20 phút ngày 25/4/2019, tổ công tác an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ C, phường TT, thành phố TH thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma tuý. Tổ công tác tiến hành kiểm tra nam thanh niên bỏ chạy khoảng 20 mét thì dùng tay ném vật màu sáng bạc vào bãi cỏ khu đất trống gần đường rồi tiếp tục chạy được khoảng 20 – 30 mét thì bị tổ công tác bắt giữ, đối tượng tự khai là Nguyễn Thanh B. Tổ công tác đưa B đến bãi cỏ khu đất trống nơi B ném vật màu sáng bạc trên, qua kiểm tra có 01 túi nilon, trong có 03 gói (01 gói giấy bạc màu trắng có 01 viên nén màu hồng; 02 gói giấy bạc màu trắng mỗi gói đều có mảnh viên nén màu hồng) B khai là hồng phiến và 07 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, B khai là Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell màu đen, 02 xi lanh 3ml/cc và 500.000 đồng. Tổ công tác Công an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cùng ngày, tiến hành cân viên nén màu hồng và mảnh viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Thanh B, có khối lượng 0,158 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu A3. Cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh B, có khối lượng 0,185 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu A4.

Tại bản kết luận giám định số 723/KL-PC09 ngày 04/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng trong mẫu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là **0,158** gam.

Chất bột màu trắng trong mẫu A4 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là **0,185** gam.

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu A3, A4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số Imel 1: 352121085706XXX; Imel 2: 352121085706XXX; 02 xi lanh loại 3 ml/cc và 500.000 đ (năm trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 472/CT-VKSTPTN ngày 14/8/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 25/4/2019 B từ nhà ra khu vực chợ Đ, thành phố TH mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi

đến nơi B gặp 01 người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, hỏi mua 03 gói Methamphetamine, 07 gói Heroine, với giá 500.000 đồng. B cầm số ma túy trên vừa mua được đi về hiệu thuốc D, thuộc tổ C phường TT, thành phố TH mua 02 xi lanh loại 3 ml/cc để sử dụng thì bị tổ công tác công an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên phát hiện kiểm tra, do sợ B đã bỏ chạy vứt toàn bộ số Methamphetamine và Heroine xuống bãi cỏ đất trống gần đường, chạy được khoảng 20 – 30 mét thì bị tổ công tác bắt giữ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh B từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS xử lý vật chứng theo quy định. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo đề nghị đại diện Viện kiểm sát xem xét lại mức án vì quá nặng. Hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bố bị cáo trước đây là thiếu tá quân đội, do bị tai biến nên đã chết tháng 5/2019; mẹ bị cáo chết năm 2011 và em chết năm 2016; vợ bị cáo ly hôn trước khi xảy ra vụ án này (tháng 3/2019), hiện tại không biết ở đâu nên bị cáo không biết giao con 9 tuổi cho ai nuôi dưỡng trong thời gian đi tù... Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Trong lời nói sau cùng bị cáo tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về nuôi con.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện,

khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 7 giờ 20 phút ngày 25/4/2019, tại khu vực tổ C, phường TT, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Thanh B đang có hành vi cất giữ trong người 0,185 gam Heroine và 0,158 Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS**.** Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi: Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo chưa bị xét xử và xử phạt hành chính lần nào, có nhân thân tốt. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố, mẹ và em trai đã chết; vợ đã ly hôn không biết ở đâu; bị cáo là lao động duy nhất và đang nuôi một con trai sinh năm 2010; bố bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì... đây là những tình tiết giảm nhẹ khác mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh quá khó khăn, con còn nhỏ được địa phương nơi cư trú xác nhận... nên giảm nhẹ cho bị cáo một mức hình phạt để thấy rõ lượng khoan hồng của pháp luật, tích cực cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội, làm người lương thiện, nuôi dạy con cái. Tại phiên tòa bị cáo khai có giúp đỡ cơ quan điều tra triệt phá một số vụ án... tuy nhiên không xuất trình được chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc.

Về nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine bị thu giữ bị cáo khai mua của một người nam người không rõ danh tính nhà ở khu vực chợ ĐQ, thành phố TH. Quá trình điều tra không xác định được địa chỉ, lai lich người đàn ông đó nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt này cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: 02 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A3, A4 và 02 xi lanh loại 3 ml/cc, đây là vật chứng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstell màu đen có số Imel 1: 352121085706XXX; Imel 2: 352121085706XXX và 500.000 đ (năm trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam, xét thấy đây là tài sản của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội cần hoàn trả cho bị cáo.

[6]. Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

1. Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

- Nguyễn Thanh B 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 25/4/2019 đến 04/5/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 02 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A3, A4 và 02 xi lanh loại 3 ml/cc.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstell màu đen có số Imel 1: 352121085706XXX; Imel 2: 352121085706XXX và 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 496 ngày 23/8/2019 và UNC số 90 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- TAND, VKSND tỉnh TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND xã Quyết Thắng,TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hà